

Số: *598* /QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày *28* tháng 02 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh kinh phí, báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp một số công trình thủy lợi (cống, kênh mương) của huyện Ân Thi từ nguồn kinh phí hỗ trợ bảo vệ và phát triển đất trồng lúa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 326/TT-BTC ngày 23/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán Ngân sách nhà nước năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 1528/QĐ-UBND ngày 22/7/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc phân bổ kinh phí hỗ trợ bảo vệ và phát triển đất trồng lúa năm 2016 cho UBND các huyện, thành phố để cải tạo, sửa chữa, nâng cấp một số công trình thủy lợi (cống, kênh, mương);

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 42/TTr-TC ngày 14/02/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh kinh phí, báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp một số công trình thủy lợi (cống, kênh mương) của huyện Ân Thi từ nguồn kinh phí hỗ trợ bảo vệ và phát triển đất trồng lúa, như sau:

- Điều chỉnh kinh phí từ xã dư kinh phí sang xã thiếu kinh phí để đảm bảo sự phù hợp với quy mô công trình và sử dụng hiệu quả số kinh phí được hỗ trợ.

- Ghép chung báo cáo kinh tế kỹ thuật 02 cống ở xã Phù Ủng với cống ở xã Tiền Phong và xã Cẩm Ninh do có quy mô nhỏ, nhiệm vụ và tính chất kỹ thuật tương đồng (*Chi tiết theo Phụ lục đính kèm*).

Điều 2. UBND huyện Ân Thi quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Ân Thi và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT; CV: KT2^{LT}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Đặng Ngọc Quỳnh

PHỤ LỤC
ĐIỀU CHỈNH KINH PHÍ, BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH CẢI TẠO, SỬA CHỮA,
NÂNG CẤP MỘT SỐ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI (CỐNG, KÊNH MƯƠNG) CỦA HUYỆN AN THỊ
(Kèm theo Quyết định số 598/QĐ-UBND ngày 28/02/2017 của UBND tỉnh Hưng Yên)

Quyết định số 1528/QĐ-UBND ngày 22/7/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên			Điều chỉnh		
Số TT	Tên công trình	Giá trị dự toán (đồng)	Số TT	Tên công trình	Giá trị dự toán (đồng)
1	Cống đầu kênh tiêu T1 và cống tiêu thôn Đồng Mái xã Phù Ủng (02 cống)	500.000.000			
2	Cống Nghĩa Trang, cống Yên Xá, cống La Chàng và cống Bình Xá (04 cống)	800.000.000	1	Cống Nghĩa Trang, cống Yên Xá, cống La Chàng và cống Bình Xá (04 cống) và cống tiêu thôn Đồng Mái xã Phù Ủng (01 cống)	782.548.000
3	Kênh tưới N4 trạm bơm Quang Vinh	400.000.000	2	Kênh tưới N4 trạm bơm Quang Vinh	760.555.000
4	Cống đầu kênh T4, cống Chăm Ma xã Tiên Phong (02 cống)	700.000.000	3	Cống đầu kênh T4, cống Chăm Ma xã Tiên Phong (02 cống) và cống đầu kênh tiêu T1 xã Phù Ủng	641.064.000
5	Kênh tưới N3 Trạm bơm Bích Tràng xã Tiên Phong	800.000.000	4	Kênh tưới N3 Trạm bơm Bích Tràng xã Tiên Phong	1.099.229.000
6	Cống ngang Đồng Cỏ, cống Đặng Đình, cống Sau Đồng, cống Đồng Chỗ, cống Cửa Đình, cống Mả Vàn, cống Cừ Cộc xã Đặng Lễ (07 cống)	1.350.000.000	5	Cống ngang Đồng Cỏ, cống Đặng Đình, cống Sau Đồng, cống Đồng Chỗ, cống Cửa Đình, cống Mả Vàn, cống Cừ Cộc xã Đặng Lễ (07 cống)	1.100.404.000
7	Cống Đồng Sung, Công kênh tưới N6, cống Đồng Bua 1 (kênh tiêu T5), cống đập Đồng Mối, cống Tượng Cước xã Xuân Trúc (05 cống)	950.000.000	6	Cống Đồng Sung, Công kênh tưới N6, cống Đồng Bua 1 (kênh tiêu T5), cống đập Đồng Mối, cống Tượng Cước xã Xuân Trúc (05 cống)	1.116.200.000
	Tổng giá trị	5.500.000.000			5.500.000.000